

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

Trường THCS Đắk Nang được thành lập ngày 27 tháng 7 năm 1999, đến nay đã tròn 19 tuổi, trường có bề dày truyền thống đoàn kết, đã đào tạo nhiều thế hệ học sinh thuộc xã Đắk Nang và xã Đức Xuyên trưởng thành hiện đang giữ những vị trí nhất định trong xã hội. Trường đã có một số đóng góp cho ngành giáo dục nói riêng và cho địa phương nói chung, trường đã trở thành niềm tin, điểm tựa cho học sinh và cha mẹ học sinh. Nhà trường đã và đang khẳng định vị thế của mình.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021- 2025, tầm nhìn 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược, các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển. Là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh nhà trường.

Xây dựng và phát triển kế hoạch chiến lược của trường THCS Đắk Nang là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của Đảng và chính sách của Nhà nước và các quy định của ngành về đổi mới giáo dục phổ thông. Cùng các trường THCS xây dựng ngành giáo dục huyện Krông Nô phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, hội nhập với các khu vực và thế giới.

I. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG:

1. Cơ cấu tổ chức nhà trường:

Nhà trường có đầy đủ tổ chức các đoàn thể, hoạt động có hiệu quả và đạt được một số thành tích trong ngành giáo dục huyện Krông Nô, được học sinh và cha mẹ học sinh tin cậy. Kết quả năm học 2019 - 2020 như sau:

- Chi bộ Đảng có tỉ lệ đảng viên 54,83%. Nhiều năm liền Chi bộ liên tục đạt trong sạch, vững mạnh.

- Ban giám hiệu: 02 đồng chí có đủ điều kiện tiêu chuẩn theo quy định của Điều lệ trường trung học và chuẩn đối với hiệu trưởng và phó hiệu trưởng, luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

- Liên Đội hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Công đoàn liên tục đạt vững mạnh, nhiều năm được liên đoàn lao động huyện tặng giấy khen.

- Chi đoàn hằng năm liên tục đạt xuất sắc.

- Tập thể nhà trường có truyền thống đoàn kết, nhất trí cao trong công việc liên tục đạt tập thể lao động từ khá trở lên.

2. Điểm mạnh

a. Giáo viên, nhân viên :

- Đa số giáo viên, nhân viên có kinh nghiệm, trình độ chuyên môn vững vàng. 100% đạt chuẩn, trong đó có 92,31% đạt trên chuẩn;

- Công tác tổ chức quản lý của Ban giám hiệu: Tuy có khá nhiều kinh nghiệm, đã có tầm nhìn, làm việc khoa học, sáng tạo. Kế hoạch hoạt động phù hợp và sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên và cha mẹ học sinh nhà trường. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên: Nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đã đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cơ bản, đang từng bước bổ sung đầy đủ đảm bảo cho nhà trường thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

- Nguồn tài chính đảm bảo đầy đủ các chế độ chính sách cho công chức – viên chức và học sinh hằng năm.

- Nhà trường đã xây dựng được môi trường giáo dục lành mạnh, tích cực đáp ứng yêu cầu hiện nay.

b. Học sinh:

- Có nề nếp, ngoan, nhiều em có động cơ trong học tập.

- Luôn được quan tâm chăm sóc của gia đình, địa phương và xã hội.

- Tỷ lệ học sinh lên lớp hàng năm đạt 97% trở lên.

- Tỷ lệ học sinh giỏi các cấp hàng năm đạt: 5% trở lên

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS hàng năm đạt 100% và thi tuyển vào các trường trung học phổ thông trong huyện và trong tỉnh.

c. Cơ sở vật chất:

- Phòng BGH: 02 phòng

- Phòng học văn hóa: 14

- Phòng thư viện: 01 phòng

- Phòng tin học: 01 với 23 máy đã được kết nối Internet (sử dụng phòng học)

- Phòng hội đồng: 01 phòng

- Phòng học bộ môn: 03 phòng

- Phòng Đội TNTP HCM: 01 phòng

- Phòng tuyên thống: 01 phòng

- Phòng làm việc của các bộ phận: 03 phòng

- Phòng kho: 01 phòng

3. Điểm hạn chế:

- **Tổ chức quản lý của Ban Giám hiệu:** Đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên còn mang tính động viên.

- **Đội ngũ giáo viên, công nhân viên:** Một bộ phận giáo viên lớn tuổi, trình độ tay nghề còn hạn chế về giảng dạy và quản lý, giáo dục học sinh; một bộ phận giáo viên chưa thực sự đầu tư nghiên cứu nhiều về chuyên môn; 1 số giáo viên trẻ kinh nghiệm giảng dạy chưa nhiều.

- **Chất lượng học sinh:** Còn nhiều học sinh thiếu chuyên cần trong học tập ở nhà, ở lớp và rèn luyện đạo đức chưa tốt; do điều kiện kinh tế địa phương còn khó khăn, nhiều phụ huynh mãi làm ăn chưa quan tâm đến việc giáo dục con em mình đặc biệt là học sinh dân tộc thiểu số.

- **Cơ sở vật chất:** Tất cả phòng học, phòng ban đều là nhà cấp 4, hiện nay có 7 phòng học và Công trình vệ sinh học sinh đã qua sửa chữa nay đang bị xuống cấp; nhà để xe học sinh còn thiếu về diện tích; phòng thư viện, phòng dạy UDCNTT chưa xây dựng đạt chuẩn theo quy định; phòng dạy học anh văn chưa có và thiếu nhiều phòng học bộ môn; khu vực học tập bộ môn TD chưa có sân học tập riêng; Trang thiết bị dạy học còn thiếu nhiều; công trường, hàng rào xây dựng chưa quy mô tương xứng với một trường chuẩn quốc gia; sân trường còn bị ngập úng vào mùa mưa.

4. Thời cơ:

Nhà trường đã có sự tín nhiệm, tin tưởng của học sinh và cha mẹ học sinh trên địa bàn 02 xã. Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ được đào tạo cơ bản, đa số có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá, tốt. Các bậc cha mẹ học sinh ngày càng đầu tư quan tâm hơn đến việc học tập và giáo dục con em mình.

Xã hội ngày càng quan tâm đến sự nghiệp giáo dục và nhu cầu học tập của học sinh ngày càng cao.

Công tác xã hội hóa đang từng bước được quan tâm phát triển nhiều mặt.

Tập thể sư phạm luôn đoàn kết.

5. Thách thức:

- Chất lượng giáo dục ngày càng được cha mẹ học sinh, xã hội quan tâm và đòi hỏi.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong công tác.

- Tỷ lệ học sinh bỏ học còn khá cao rơi vào chủ yếu học sinh dân tộc thiểu số và một bộ phận gia đình ít quan tâm và quản lý giáo dục các em.

- Kinh tế địa phương còn gặp nhiều khó khăn, môi trường sống tiềm ẩn các tệ nạn xã hội đã đặt ra nhiều thách thức cho công tác giáo dục.

6. Xác định các vấn đề ưu tiên:

- Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh. Đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

- Đánh giá cán bộ quản lý và giáo viên theo quy định của chuẩn nghề nghiệp

- Ứng dụng CNTT trong dạy – học và công tác quản lý.

- Đánh giá các hoạt động của nhà trường dựa trên các tiêu chuẩn và tiêu chí đánh giá của Bộ GD&ĐT về công tác quản lý, giảng dạy.

II. TÂM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ CÁC GIÁ TRỊ

+ Tâm nhìn:

Đến năm 2025 Trường THCS Đắk Nang sẽ trở thành một trong những trường có chất lượng của huyện Krông Nô, mà học sinh sẽ lựa chọn để học tập và rèn luyện tư duy độc lập để giải quyết vấn đề, nơi sản sinh những người có đầy đủ về mặt nhân cách, có cội nguồn truyền thống, có khát vọng vươn tới và tầm nhìn xa.

+ Sứ mệnh:

Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện có nề nếp, kỷ cương, kỷ luật có chất lượng giáo dục khá cao, để mỗi học sinh đều có phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm và ý thức truyền thống, có cơ hội phát huy tiềm năng, tính sáng tạo, có năng tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

+ Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường :

- | | |
|-------------------------|---------------------------|
| - Đoàn kết | - Tính thân thiện |
| - Tinh thần trách nhiệm | - Sự hợp tác |
| - Lòng tự trọng | - Tính linh hoạt sáng tạo |
| - Tính trung thực | - Khát vọng vươn tới |

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

A. Mục tiêu tổng quát:

Phần đầu duy trì trường đạt chuẩn Quốc gia, có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục tiên tiến từng bước phù hợp với tiềm năng nhà trường và xu thế hội nhập phát triển của đất nước.

B. Các mục tiêu cụ thể:

1. Mục tiêu về tổ chức các hoạt động dạy học.

1.1. Chất lượng bài giảng:

Các chỉ tiêu

Giáo viên đầu tư nhiều thời gian cho việc thiết kế bài dạy thành các nhiệm vụ học tập theo phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực, nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Phân phối thời gian cân đối, hợp lý ở các phần hoàn thành kế hoạch bài giảng. Bài giảng trình bày cẩn thận khoa

học, logic, phù hợp đặc trưng bộ môn, ý tưởng rõ ràng mạch lạc, lời nói chữ viết rõ nét, kết hợp với ứng dụng CNTT để khai thác các hình ảnh, đoạn phim phù hợp nội dung để tạo được tính trực quan và hứng thú cho người học. Phần đầu 70% giáo viên đạt chất lượng bài giảng tốt, 30% khá.

1.2. Chất lượng sinh hoạt chuyên môn:

Các chỉ tiêu:

Sinh hoạt tổ CM thường kỳ 2 lần/tháng. Phần đầu 80% nội dung họp có chất lượng chú trọng sinh hoạt đánh giá hoạt động học, giáo dục của học sinh để nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục chung và giáo viên luôn tự học tập, bồi dưỡng, nghiên cứu chuyên môn

1.3. Kiểm tra đánh giá học sinh:

Các chỉ tiêu

Đảm bảo 100% học sinh được kiểm tra và đánh giá theo quy định điều lệ trường học và quy chế chuyên môn.

Đảm bảo 100% các đề kiểm tra, thi đạt chuẩn theo quy định của Bộ GD&ĐT.

2. Mục tiêu về tổ chức các hoạt động học tập và rèn luyện

2.1. Tổ chức việc học tập các bộ môn văn hóa

Các chỉ tiêu

Học sinh đi học đầy đủ, nghỉ học có lý do chính đáng. Phần đầu 95% trở lên học sinh có ý thức trách nhiệm, xác định đúng động cơ học tập, rèn luyện đạo đức tốt và có tinh thần tự học.

2.2. Tổ chức các hoạt động giáo dục khác:

Các chỉ tiêu

Phần đầu 100% học sinh được tham gia các hoạt động ngoại khóa và các hoạt động GDNGLL, hướng nghiệp, các hoạt động đoàn thể, xã hội. Chú trọng giáo dục kỹ năng sống cho học sinh

Phần đầu 10% các tiết hoạt động ngoại khóa, giáo dục ngoài giờ lên lớp, hướng nghiệp có chất lượng tốt được thực hiện thông qua hoạt động tham quan dã ngoại và tiếp xúc thực tế.

2.3. Đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của HS:

Các chỉ tiêu

Phần đầu 90% HS khá tốt về hạnh kiểm, trên 95% học sinh có học lực từ trung bình trở lên trong đó có 38% trở lên đạt khá, giỏi. Hàng năm có 7% trở lên học sinh toàn trường dự thi đạt học sinh giỏi các cấp.

3. Mục tiêu về xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên.

Các chỉ tiêu

Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá khá, tốt trên 80%.

Cán bộ quản lý sử dụng CNTT vào công tác quản lý 100%. Giáo viên sử dụng thành thạo máy tính và ứng dụng CNTT vào trong dạy học. Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin 15% trở lên.

Hàng năm cán bộ quản lý được bồi dưỡng đào tạo chuyên môn nghiệp vụ và đến năm 2025 có 100% giáo viên có trình độ đại học.

Đến năm 2025 có 100% giáo viên đạt năng lực dạy học khá và giỏi.

4. Mục tiêu về huy động các nguồn lực tài chính, CSVC.

Các chỉ tiêu

Phòng học, phòng bộ môn, thư viện và các phòng chức năng, công trường, bờ rào được xây mới và sửa chữa nhà hiệu bộ và 1 số phòng ban. Đề nghị cấp trên trang bị 08 bộ thiết bị dạy học/4 khối và mua sắm thêm các thiết bị phục vụ dạy- học để đáp ứng giảng dạy chương trình giáo dục phổ thông mới. Xây dựng thư viện đạt chuẩn theo quy định.

Các phòng tin học, thí nghiệm thực hành, phòng đa chức năng được trang bị theo hướng chuẩn hoá, hiện đại.

Tham mưu đề nghị cấp trên đầu tư xây công trình vệ sinh cho học sinh, mở rộng diện tích nhà trường để có khu vực học tập bộ môn Thể dục.

Tiếp tục huy động xã hội hóa làm nhà để xe học sinh; cải tạo sửa chữa, nâng cấp sân bê tông, bồn hoa, mua sắm thiết bị, phương tiện phục vụ dạy học và sửa chữa nhỏ cơ sở vật chất.

Tiếp tục xây dựng môi trường sư phạm “ Xanh - Sạch - Đẹp- An toàn”. Vận động cộng đồng chăm lo sự nghiệp giáo dục thông qua việc huy động các nguồn tài lực, vật lực từ cha mẹ học sinh, các cơ quan, doanh nghiệp, doanh nhân thành đạt đóng trên địa bàn và các cựu học sinh.

5. Mục tiêu về nâng cao chất lượng giáo dục, kiểm định chất lượng giáo dục và công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia.

Các chỉ tiêu

- **Qui mô lớp và học sinh:** Số lớp: Từ 14 đến 18 lớp, trong đó: Năm học 2020-2021(14 lớp) 535 hs; 2021-2022 (15 lớp) 570 hs; 2022-2023 (16 lớp) 610 hs; 2023-2024 (17 lớp) 650 hs; 2024-2025 (18 lớp) 685 HS;.

- Chất lượng học tập:

+ 45% trở lên học sinh có học lực khá, giỏi (10% trở lên học lực giỏi)

+ Tỷ lệ học sinh có học lực yếu < 5%, không có học sinh kém.

+ 100% tốt nghiệp THCS, trong đó 75 – 80 % tiếp tục học THPT và 20-25% trở lên đi học nghề, hàng năm có học sinh đỗ vào trường THPT chuyên.

+ Thi học sinh giỏi cấp huyện, tỉnh lớp 9 hàng năm: Huyện 7-10 giải trở lên và tỉnh 1-3 giải trở lên; lớp 8 hàng năm cấp huyện: 5-7 giải trở lên; tham gia đầy đủ các cuộc thi khác

- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống:

+ Chất lượng đạo đức: 90% trở lên hạnh kiểm khá, tốt.

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện.

- Kiểm định chất lượng giáo dục: Tự đánh giá và đăng ký đánh giá ngoài ở mức độ 2 và tiếp tục xây dựng đạt mức độ 3.

- Công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia: Tiếp tục duy trì trường chuẩn quốc gia mức độ 1 và tiếp tục phấn đấu đạt chuẩn mức độ 2.

6. Mục tiêu về xây dựng quan hệ Gia đình – Nhà trường - Xã hội.

Các chỉ tiêu

Thực hiện tốt quan hệ phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội. Đảm bảo thông tin liên lạc giữa nhà trường và cha mẹ học sinh trong giáo dục, nhà trường cung cấp thông tin đầy đủ cần thiết hàng tháng, học kỳ, cả năm về kết quả đánh giá xếp loại rèn luyện 2 mặt (hạnh kiểm và học lực) của học sinh.

Tăng cường, kết hợp với các tổ chức chính trị xã hội trong và ngoài nhà trường để giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, truyền thống lịch sử dân tộc cho học sinh.

7. Mục tiêu về xây dựng môi trường Giáo dục.

Các chỉ tiêu

Đảm bảo xây dựng môi trường, cảnh quan sư phạm Xanh- Sạch - Đẹp và an toàn. Ngăn chặn kịp thời các tác nhân tiêu cực ảnh hưởng xấu đến chất lượng giáo dục và sự phát triển nhà trường. Phấn đấu duy trì Nhà trường thật sự là trường học thân thiện, học sinh tích cực.

8. Mục tiêu về tổ chức bộ máy và quản lý điều hành các hoạt động.

Các chỉ tiêu

Phấn đấu trường đủ về cơ cấu, số lượng, chất lượng nhân sự, 100% kế hoạch hóa nhà trường, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông nhằm “tin học hóa” trong quản lý giáo dục. Cơ cấu tổ chức nhà trường ổn định và phát triển.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện cơ chế một cửa trong toàn bộ hệ thống quản lý giáo dục nhà trường.

C. Phương châm hành động:

“Tập trung toàn lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện “Đức - trí - thể - mỹ” vì uy tín và từng bước xây dựng, nâng cao thương hiệu của nhà trường”

IV. CÁC CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CHIẾN LƯỢC:

A. Các chương trình hành động chiến lược (mục tiêu ưu tiên)

Chương trình 1. Hoàn thiện cơ cấu tổ chức và nâng cao hiệu quả công tác quản lý:

- Hoạch định và cam kết xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đạt chuẩn về kiến thức khoa học và năng lực nghề nghiệp.
- Đổi mới công tác quản lý phù hợp yêu cầu đổi mới. Xây dựng và phát triển hệ thống thông tin trên các phần mềm trực tuyến.
 - + Ứng dụng công nghệ số và truyền thông hiện đại.
 - + Chế độ báo cáo, giám sát, đánh giá, kiểm tra.
 - + Phát triển đội ngũ.
- Quản lý nhân sự
 - + Chế độ giảng dạy và phát triển nghề nghiệp của giáo viên.
 - + Các quy định tuyển chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức vụ tổ trưởng, phó chuyên môn, văn phòng.
 - + Xây dựng các quỹ hỗ trợ dạy-học, giáo dục; sáng kiến kinh nghiệm cải tiến và đề tài NCKHSPUD.

Người phụ trách: BGH, Tổ trưởng, phó chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm.

Chương trình 2. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên:

- Xây dựng đội ngũ CBGVNV có phẩm chất chính trị. Có năng lực chuyên môn khá giỏi. Có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.
- Tổ chức xếp hạng và công bố công khai kết quả chất lượng của từng tổ chuyên môn, từng giáo viên trong toàn trường.

Người phụ trách : Ban giám hiệu, Tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn.

Chương trình 3. Đổi mới phương pháp Dạy – Học:

- Thực hiện nội dung chương trình giáo dục phổ thông mới, tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của người học phù hợp với đặc điểm học sinh, dần biến quá trình học tập thành quá trình tự học có hướng dẫn và quản lý của giáo viên.
- Xây dựng các chuyên đề, chương trình, nội dung hội thảo về đổi mới PPDH dựa trên những tài liệu đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá kết quả học tập của giáo viên trong nhà trường, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy và học.
- Có 100% giáo viên sử dụng thành thạo CNTT vào dạy học.
- Tăng cường kiểm tra về đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá. Đảm bảo đến năm 2025 có 100% giáo viên được đánh giá là áp dụng có hiệu quả các phương pháp dạy học đáp ứng được yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.
- Phát triển các phương tiện dạy học hiện đại :
 - + Hệ thống phòng thiết bị thí nghiệm, phòng thực hành bộ môn, phòng đa chức năng.

+ Ứng dụng CNTT vào trong dạy học và quản lý giữa cấp trên và cán bộ nhân viên nhà trường.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn, Giáo viên bộ môn.

Chương trình 4. Xây dựng cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật

Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục đầy đủ theo hướng chuẩn hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài. Chú trọng các yêu cầu phát triển, hợp tác, cam kết, hợp đồng, đầu thầu, khen thưởng và xử phạt, v.v...

Người phụ trách : Hiệu trưởng, kế toán, nhân viên thư viện - thiết bị.

Chương trình 5. Đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh:

- Kiểm tra, đánh giá học sinh theo chuẩn kiến thức và kỹ năng của từng môn học, một số môn học kiểm tra đánh giá học sinh theo hướng mở.

- Căn cứ theo thông tư số: 58/2011/TT-BGDĐT, ngày 12 tháng 12 năm 2011 và TT 26/2020/ TT-BGDĐT, ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục về sửa đổi và bổ sung một số điều của quy chế đánh giá xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT ban hành theo thông tư 58/2011/TT-BGDĐT.

Người phụ trách : Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn.

Chương trình 6. Xây dựng kế hoạch tự kiểm định chất lượng và duy trì trường đạt chuẩn quốc gia:

- Xây dựng hệ thống tổ chức tự kiểm định về chất lượng giáo dục. Triển khai kiểm định chất lượng nhà trường, công bố công khai kết quả kiểm định.

- Trường đăng ký tham gia đánh giá ngoài về kiểm định chất lượng giáo dục theo kế hoạch của Phòng giáo dục.

- Hàng năm rà soát, bổ sung các tiêu chí, tiêu chuẩn chú trọng đề xuất đầu tư cơ sở vật chất và tiếp tục duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

Người phụ trách : Ban giám hiệu, Tổ trưởng chuyên môn, giáo viên, nhân viên.

B. Các hoạt động giải pháp chiến lược:

1. Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu phát triển của nhà trường trong giai đoạn mới:

- Tổ chức đánh giá Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng theo chuẩn hiệu trưởng, đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên THCS.

- Để xây dựng môi trường sư phạm bình đẳng, thúc đẩy sự nỗ lực phấn đấu và nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, bắt đầu từ năm 2021 thực hiện việc học sinh đánh giá giáo viên.

- Tạo điều kiện cho cán bộ giáo viên, nhân viên tham gia các chương trình đào tạo đa dạng nhằm nâng cao trình độ đào tạo, các khóa bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên theo các chương trình đổi mới giáo dục phổ thông như giáo viên dạy bộ môn tiếng anh phải đạt trình độ B2 theo khung 6 bậc dùng cho Việt nam, các chương

trình hợp tác nước ngoài, để đáp ứng được nhiệm vụ nhà giáo trong tình hình mới. Đến năm 2025 có 100% trở lên số giáo viên đạt trình độ đại học và tiếp tục học tập nâng cao trình độ.

- Có chính sách khuyến khích thực sự đối với đội ngũ nhà giáo.

- Rà soát, sắp xếp lại đội ngũ. Xây dựng lực lượng cán bộ quản lý tận tâm, thạo việc, có năng lực điều hành. Tham gia chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục.

Người phụ trách: Chi bộ, Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn

2. Nâng cao chất lượng dạy học, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp giáo dục:

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình giáo dục phổ thông mới nhằm hình thành, phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có ý thức và trách nhiệm cao trong học tập, có lối sống lành mạnh, có bản lĩnh, trung thực, có năng lực làm việc độc lập và hợp tác, có kỹ năng sống, tích cực tham gia các hoạt động xã hội, ham học tập và học tập có kết quả cao; có năng lực tự học; hiểu biết và tự hào, yêu quý nhà trường, tổ quốc. Khả năng sử dụng ngoại ngữ đặc biệt là tiếng Anh trong học tập và vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

- Phát triển các hoạt động giao lưu, rèn luyện của học sinh và giáo viên nhằm nâng cao kỹ năng sống và văn hóa nghề nghiệp.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên.

3. Huy động nguồn lực tài chính và phát triển cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật:

Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên. Huy động được các nguồn lực của xã hội, các tổ chức kinh tế - xã hội.

Phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của nhà trường về nội dung đào tạo, tài chính, nhân sự; hoàn thiện mô hình, cơ chế hoạt động và nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng trường để thực hiện quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của đơn vị.

Duy trì xây dựng trường chuẩn quốc gia. Đảm bảo cơ bản về cơ sở vật chất kỹ thuật nhằm thực hiện việc đổi mới quá trình dạy học để nâng cao chất lượng giáo dục. Trong đó, chú trọng đến việc xây dựng phòng học, phòng thí nghiệm, phòng học bộ môn và trang thiết bị dạy học theo chuẩn quy định.

Năm 2021 đề nghị xây mới 08 phòng học cấp 3 thay thế 07 phòng học cấp 4, phòng kho nguồn vốn từ ngân sách nhà nước; xây dựng nhà xe học sinh từ nguồn xã hội hóa; đề nghị UBND tỉnh mở rộng diện tích nhà trường.

Năm 2022 đề nghị xây mới một số phòng học bộ môn và thư viện đạt chuẩn và xây mới cổng trường và hàng rào phía trước từ nguồn ngân sách nhà nước. Xây dựng hệ thống bồn hoa, cây cảnh từ nguồn xã hội hóa.

Năm 2023 tiếp tục đề nghị xây mới các phòng học bộ môn, phòng truyền thống; xây nhà vệ sinh cho học sinh nguồn vốn từ ngân sách nhà nước; Nâng cấp sân bê tông từ nguồn vốn xã hội hóa.

Năm 2024 tiếp tục đề nghị xây mới các phòng học bộ môn, nâng cấp sân bê tông từ nguồn vốn xã hội hóa.

Năm 2025 đề nghị xây mới 08 phòng học cấp 3 thay thế 05 phòng học cấp 4, phòng bảo vệ vốn từ ngân sách nhà nước.

- Nguồn lực tài chính:

+ Ngân sách Nhà nước.

+ Ngoài ngân sách “ Từ xã hội, tài trợ cha mẹ học sinh...”

- Nguồn lực vật chất và đầu tư khác:

+ Khuôn viên trường và kiến trúc trường, lớp, sân chơi, bãi thể dục thể thao...

+ Phòng bộ môn, thư viện, thiết bị giáo dục, các tài nguyên giáo dục. Công nghệ phục vụ Dạy - Học và giáo dục

- Nguồn lực khác hoặc chủ động tạo ra trong quá trình thực hiện kế hoạch chiến lược: Do được ủng hộ, tài trợ...

Người phụ trách: Ban giám hiệu, BCH Công đoàn, Ban đại diện CMHS, giáo viên

4. Đẩy mạnh công tác truyền thông xây dựng thương hiệu Nhà trường:

- Xác lập vị thế và củng cố vị thế của nhà trường:

+ Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường.

+ Xác lập thương hiệu và tín nhiệm đối với từng cán bộ giáo viên, công nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường:

+ Công bố sứ mạng, tầm nhìn và giá trị của nhà trường.

+ Quảng bá hình ảnh về hoạt động của trường trên báo chí, truyền thanh, truyền hình...

+ Tổ chức hội thảo, báo cáo và diễn đàn dựa vào Internet.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, Tổng phụ trách Đội, hội đồng sư phạm, Ban đại diện cha mẹ học sinh và học sinh.

5. Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông:

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy. Góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, công nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng thành thạo tin học và trợ giúp trong đồng nghiệp giữa người biết và người chưa biết.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn và giáo viên tin học.

6. Quan hệ tốt với cộng đồng:

- Tham mưu với lãnh đạo cấp trên, đảng ủy, chính quyền địa phương về quy mô phát triển nhà trường trong từng giai đoạn, đồng thời phối hợp với các cơ quan ban ngành đoàn thể trong và ngoài nhà trường cùng thực hiện nhiệm vụ chính trị, tăng cường công tác quản lý và nâng cao chất lượng của hoạt động dạy và học.

- Thể chế hóa vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của các tổ chức, cá nhân và gia đình trong việc giám sát và đánh giá giáo dục, phối hợp với nhà trường thực hiện mục tiêu giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh và an toàn.

- Tôn vinh các nhà hảo tâm, các doanh nghiệp, cựu học sinh, cha mẹ học sinh đã đóng góp nhiều cho sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

7. Lãnh đạo và quản lý:

- Xây dựng và chỉ đạo thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển giáo dục.

- Huy động ngày càng nhiều hơn và sử dụng hiệu quả hơn nguồn lực của nhà nước và xã hội để tăng quy mô trường lớp và nâng cao chất lượng giáo dục.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ:

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức:

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

Giai đoạn 1: Từ năm học 2020 – 2021: Trình cấp thẩm quyền phê duyệt chiến lược phát triển của nhà trường, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chiến lược.

Giai đoạn 2: Từ năm 2021 - 2025: Bắt đầu khẳng định uy tín và hình ảnh của nhà trường là một cơ sở giáo dục có chất lượng giáo dục toàn diện đáp ứng được yêu cầu của xã hội. Tiếp tục duy trì trường đạt chuẩn Quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục.

Giai đoạn 3: Từ năm 2025 trở đi: Thực hiện các sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường, duy trì trường chuẩn Quốc gia và tiếp tục khẳng định thương hiệu của nhà trường.

4. Đối với Hiệu trưởng:

Tham mưu với lãnh đạo ngành, lãnh đạo địa phương tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường và các đoàn thể xã hội ở địa phương. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

5. Đối với Phó hiệu trưởng:

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

6. Đối với tổ trưởng chuyên môn:

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

8. Yêu cầu khi tổ chức giám sát và đánh giá việc thực hiện, kết quả thực hiện:

- Xác định mục đích, nêu rõ nội dung, cách thức, hình thức, quy trình tổ chức giám sát. Quy định trách nhiệm, quyền hạn của bộ phận giám sát, đánh giá.

- Căn cứ trên hệ thống các chỉ số đo lường như:

+ Phản ánh thực trạng, quá trình thực hiện và kết quả.

+ Đo được, có giá trị, phù hợp với kế hoạch chiến lược, định lượng và định tính.

+ Quản lý, kiểm soát các hoạt động, các kết quả.

+ Các loại tiêu chuẩn: Hệ thống định mức, chuẩn mực của nhà nước, Bộ GD&ĐT và địa phương.

+ Các đơn vị đo: Chỉ số tuyệt đối, chỉ số tương đối (%); số quy đổi.

+ Nhóm các chỉ số điều kiện (đầu vào): Quy mô phát triển; Số lượng và cơ cấu trình độ đội ngũ, tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị...

+ Nhóm các chỉ số kết quả: Tỷ lệ HS tốt nghiệp; HS lên lớp; HS vào các trường THPT, trường dạy nghề và sự hài lòng của cha mẹ học sinh và xã hội.

Nơi nhân:

- Phòng GD (để duyệt);
- UBND xã (để duyệt);
- PHT, Tổ CM, VP (th/hiện);
- CBGVNV (th/hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ ĐẮK NANG

(Đã ký)

DUYỆT CỦA PGD & ĐT KRÔNG NÔ

(Đã phê duyệt)